

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: **53/2022/HSST**

Ngày: 04/5/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Văn Lầy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bích Lam – Cán bộ hưu trí
2. Bà Nguyễn Thị Tây Nguyên – Trưởng Phòng Tư pháp huyện Tuy Phong

- Thư ký phiên tòa: ông Văn Hồng Lễ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thìn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2022/HSST, ngày 23/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/QĐHS-ST ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Hữu T; giới tính: Nam; Sinh năm 1985 tại tỉnh Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khu phố 10, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Cha: Huỳnh Văn S, sinh năm 1958 (đã chết) và Mẹ: Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1958, hiện ở: khu phố 10, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Anh, chị, em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1993; Vợ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1987, hiện ở: thôn 3, xã Phước Thê, huyện T, tỉnh Bình Thuận (đã ly hôn); Con: Huỳnh Nguyễn Thanh H1, sinh năm 2009; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo Huỳnh Hữu T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại ở khu phố 10, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Có mặt.

- Đại diện hợp pháp cho người bị hại Nguyễn Văn V: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1967, bà Lâm Thị H, sinh năm 1973 (cha, mẹ ruột) và bà Đặng Thị Mỹ L, sinh năm 1993 (vợ); Cùng địa chỉ: khu phố 6, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Bà H và bà L ủy quyền cho ông M (tại Giấy ủy quyền ngày 11/01/2022); Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Hữu T, sinh năm 1985, trú tại: khu phố 10, thị trấn L, huyện T không có Giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 18/10/2021, sau khi nhậu xong cùng với bạn tại khu vực V xã P, huyện T thì Huỳnh Hữu T điều khiển

xe mô tô biển số 86B1-607.70 (có dung tích xi lanh 110,3 cm³) chạy trên đường hương lộ thôn 2, xã T theo hướng từ cầu Đại Hòa đi về Ủy ban nhân dân xã Phước Thê. Khi đi đến đoạn đường trước Trường Trung học cơ sở T thuộc thôn 1, xã T, huyện T thì T điều khiển xe chạy ở giữa đường, lúc này có Nguyễn Văn V, sinh năm 1989, trú tại: khu phố 6, thị trấn L, huyện T điều khiển xe mô tô biển số 86B1-565.56 chạy hướng ngược lại đi tới (V cũng điều khiển xe chạy ở giữa đường). T điều khiển xe 86B1-607.70 lách tránh sang trái, và V cũng điều khiển xe 86B1-565.56 lách tránh sang trái (theo chiều hướng đi của mỗi người) nhưng không kịp nên đã xảy ra tai nạn giao thông. Hậu quả: Nguyễn Văn V bị tử vong trên đường đi cấp cứu, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lúc 21 giờ 15 phút ngày 18/10/2021, xác định: Hiện trường nơi xảy ra trong đoạn đường thẳng, không có biển báo hiệu, có đèn chiếu sáng công cộng, có dân cư sinh sống. Mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, mặt đường chính có chiều rộng 6,00m, không có đường phụ, không có kẻ vạch phân đường phân chia mặt đường chính thành 02 chiều đường xe chạy riêng biệt.

Đánh số thứ tự (1) là xe mô tô 86B1-607.70; (2) là xe mô tô 86B1-565.56; (3) là dấu vết máu. Theo hướng Ủy ban nhân dân xã Thê lên Quốc lộ 1A chọn mép đường chính phải làm chuẩn. Chọn cột cổng trường Trung học cơ sở T làm điểm mốc của hiện trường. Xe mô tô 86B1-607.70 (1) ngã sang phải, nằm trên mặt đường chính, đầu xe quay qua mép đường chính phải, trục bánh trước cách mép đường chính phải là 2,10m; trục bánh sau cách mép đường chính phải là 3,00m. Xe mô tô 86B1- 565.56 (2) ngã sang trái, nằm trên phần đường chính, đầu xe quay qua mép đường chính trái, trục bánh trước xe 86B1-565.56 cách mép đường chính phải là 3,90m; trục bánh sau cách mép đường chính phải là 3,00m. Đo thẳng từ trục bánh trước xe mô tô 86B1-607.70 đến trục bánh trước xe mô tô 86B1- 565.56 là 1,80m và đến trục bánh sau xe mô tô 86B1- 565.56 là 1,20m. Giữa thân xe mô tô 86B1 607.70 và thân xe mô tô 86B1-565.56 để lại nhiều mảnh vỡ nhựa rơi rải rác trên phần đường chính. Dấu vết máu (3) có kích thước 1,65mx0,75m nằm trên phần đường chính, tâm vết máu (3) cách mép đường chính phải là 4,25m và cách trục bánh sau xe mô tô 86B1-565.56 là 2,60m. Trường Trung học cơ sở T được xây dựng bên ngoài mép đường chính phải. Đo thẳng từ chân cột cổng trường bên trái (hướng nhìn từ ngoài vào trong) của trường đến trục bánh trước xe mô tô 86B1- 607.70 là 17,70m và đến trục bánh sau xe 86B1-607.70 là 18,60m là điểm cố định của hiện trường.

* Khám phương tiện xe mô tô 86B1-607.70:

- Đèn chiếu sáng mặt nạ trước bể vỡ, rời khỏi xe.
- Mặt ngoài đầu tay thắng bên phải có hai dấu vết hằn kim loại, dấu vết (1) có kích thước 1cm x 1cm, dấu vết (2) có kích thước 2cm x 0,5cm .
- Chân ba cong đưa về sau làm đuôi chặn bunn bánh trước thun về sau đung vào lốc máy.
- Đầu chặn bunn bánh trước bể vỡ rời khỏi xe.
- Vành (niềng) bánh trước cong thun biến dạng, cãm xe gãy, ruột vỏ xe đưa ra ngoài.

- Giảm sóc trước bên phải cong đưa về sau, mặt ngoài giảm sóc có dấu vết bào mòn kim loại dính chất màu đen, có kích thước 17cm x 4cm .

- Cánh búng bên phải bề vỡ rời khỏi xe.

- Cần thẳng chân cong đưa về sau.

* Khám phương tiện xe mô tô 86B1-565.56:

- Đèn chiếu sáng bề vỡ, rời khỏi xe.

- Góc bên phải mặt nạ trước có dấu vết bề vỡ 35cm x 20cm .

- Bên phải đầu chấn bụn bánh trước có dấu vết bề vỡ 8cm x 20cm và dấu vết trầy xước dính bùn đất 35cm x 12cm.

- Mặt hông giảm sóc trước bên phải có dấu vết bào mòn kim loại 20cm x 3cm và dấu vết hàn kim loại 3,5cm x 1,5cm .

- Cánh búng bên phải bề vỡ.

- Mặt ngoài nắp bảo vệ lôc máy bên phải có dấu vết trầy xước dính chất màu đen 19cm x 4cm.

- Góc chân trước bên phải cong đưa về sau, bọc cao su rời khỏi góc chân

- Cần thẳng chân cong đưa về sau.

- Đầu tay lái bên trái có dấu vết bào mòn nhựa 25cm x 1cm.

- Cạnh cánh búng bên trái bung hở.

- Mặt ngoài ốp hông xe bên trái có dấu vết trầy xước sơn 20cm x 1cm.

- Mặt ngoài bên trái thanh bảo vệ yên xe có dấu vết trầy xước cao su 3cm x 2,5cm

- Trên yên xe dính chất màu đỏ 8cm x 6cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1227/PY-PC09 ngày 10/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận xác định khám nghiệm tử thi Nguyễn Văn V lúc 04 giờ 00 phút ngày 19/10/2021, xác định:

* Các dấu vết tổn thương trên cơ thể

- Đầu – mặt: Vùng đỉnh thái dương phải có khối sưng nề, bầm tím da, kích thước 05×04cm; Vùng từ thái dương phải đến gò má phải có mảng bầm trầy xước da nông không đều không liên tục, kích thước 09×05cm.

- Cổ: không phát hiện tổn thương.

- Ngực – bụng: không phát hiện tổn thương.

- Lưng – hông: không phát hiện tổn thương.

- Tay: Vùng mu bàn tay phải có vết xây xước da, kích thước 05×04cm.

- Chân: Vùng gối phải có vết xây xước da, kích thước 09×3,5cm; Mặt trước 1/3 trên cẳng chân phải có mảng bầm trầy xước rách da, kích thước 15×04cm. gãy hỏ 1/3 trên hai xương cẳng chân phải.

- Hậu môn – sinh dục: không phát hiện tổn thương.

* Khám trong: Rạch da đầu khối sưng nề vùng đỉnh thái dương phải: Tổ chức dưới da bầm dập tụ máu lan tỏa, vỡ sập xương sọ thái dương dài 05cm, đường vỡ xiên, máu loãng rỉ qua khe vỡ liên tục, xuất huyết não.

* Nguyên nhân chết: Shock chấn thương nặng không hồi phục do chấn thương sọ não. Nồng độ cồn trong máu 1,68mg/100ml.

Theo giấy ra viện ngày 26/10/2021 của Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Bình Thuận xác định: Huỳnh Hữu T vào viện lúc 23 giờ 15 phút ngày 18/10/2021, ra viện

lúc 08 giờ 00 phút ngày 26/10/2021. Chẩn đoán: Đa vết thương hở chưa xác định (đa vết thương vùng mặt/TNGT). Định lượng Ethanol (cồn) (Máu) là 441.49mg/dl.

Ngày 24/11/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận có bản kết luận số 1299/KLGD-PC09 đối với dấu vết cơ học của xe mô tô 86B1-607.70 và xe mô tô 86B1- 565.56.

Xe mô tô biển số 86B1-607.70 có dấu vết va chạm: Trượt xước, cong kim loại vành bánh xe trước bên phải, bung vỏ ruột xe khỏi vị trí ban đầu, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái, từ ngoài vào tâm trục bánh xe; trượt xước, vỡ nhựa cụm đèn chiếu sáng, chấn bunn, yếm chắn gió trước bên phải, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải ra trái; trượt xước kim loại đầu ốc cố định, cong trục cố định bánh xe trước bên phải, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái phù hợp với các dấu vết va chạm trên xe mô tô biển số 86 B1-565.56 ; cong kim loại gác chân trước, cần đạp phanh sau bên phải, trên bề mặt lỗc máy bên phải có bám dính chất màu đen, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái; vỡ nhựa toàn bộ cụm đèn chiếu sáng trước, yếm chắn gió trước bên phải, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái; trượt xước, khuyết kim loại mặt trước đầu dưới giảm xóc trước bên phải, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái;

Xe mô tô biển số 86B1-607.70 có chiều hướng va chạm từ trước ra sau, từ phải qua trái; xe mô tô biển số 86B1-565.56 có chiều hướng va chạm từ trước ra sau, từ phải qua trái.

Tại Bản cáo trạng số: 18/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 22/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Huỳnh Hữu T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên phạt bị cáo T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án

Về tang, vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã trả cho Huỳnh hữu T xe mô tô biển số 86B1-607.70 và trả cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn V 01 xe mô tô biển số 86B1-565.56.

Về phần bồi thường dân sự: Bị cáo Huỳnh Hữu T đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn V số tiền 97.000.000 đồng, gia đình nạn nhân đã nhận bồi thường và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Trong quá trình điều tra, truy tố đã

thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Hữu T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 18/CT-VKS-TP, ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát là đúng, không oan cho bị cáo.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm tử thi cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận đây là vụ án vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, xảy ra vào khoảng hơn 21 giờ 15 phút ngày 18/10/2021 tại đường hương lộ thôn 2, xã T, huyện T do Huỳnh Hữu T (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 86B1-607.70 vi phạm quy tắc giao thông đường bộ gây ra tai nạn làm chết 01 người.

Hành vi điều khiển xe mô tô biển số 86B1-607.70 của bị cáo Huỳnh Hữu T không cho xe đi về phía bên phải khi lưu thông trên đường không phân chia thành hai chiều riêng biệt, bị cáo T không có Giấy phép lái xe theo quy định, nồng độ cồn trong máu là 441.49mg/dl đã vi phạm khoản 8, khoản 9, khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ; khoản 6 Điều 5 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia.

Khoản 8, khoản 9, khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 17; Điều 58 Luật giao thông đường bộ quy định:

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

8. Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở.

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Điều 9. Quy tắc chung

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

Điều 58. Điều kiện của người lái xe tham gia giao thông

1. Người lái xe tham gia giao thông phải đủ độ tuổi, sức khỏe quy định tại Điều 60 của Luật này và có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe được phép điều khiển do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

khoản 6 Điều 5 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia quy định:

Điều 5. Các hành vi bị nghiêm cấm trong phòng, chống tác hại của rượu, bia

6. Điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

Vì vậy, Cáo trạng số 18/QĐ/KSĐT/VKS-HS, ngày 22/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Huỳnh Hữu T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên nhận thức rõ việc gây tai nạn là vi phạm pháp luật, bị cáo không có Giấy phép lái xe theo quy định, nồng độ cồn trong máu là 441.49mg/dl nhưng lại điều khiển xe mô tô biển số 86B1-607.70 đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ gây ra tai nạn giao thông làm chết 01 người, lỗi thuộc về bị cáo nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của bị cáo gây ra theo quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), do tình hình an ninh giao thông trên tuyến đường quốc lộ xảy ra tai nạn hiện nay có chiều hướng gia tăng, do đó nếu có ai vi phạm thì phải xử lý nghiêm minh. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống thời gian nhất định đủ cho bị cáo suy ngẫm những sai trái của mình, qua đó nhằm cải tạo, giáo dục răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ Luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo T đã thành khẩn khai báo với hành vi phạm tội của mình và đã tự nguyện bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại, bị cáo biết lỗi và xin lỗi gia đình bị hại, vụ việc xảy ra do lỗi 01 phần lỗi của người bị hại và tại phiên tòa đại diện gia đình người bị hại có xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Qua xem xét và căn nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), bị cáo biết lỗi và xin lỗi gia đình người bị hại, vụ việc xảy ra do lỗi 01 phần của người bị hại nên đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà Bộ luật hình sự quy định.

[5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên ghi nhận để xem xét.

[6] Về tang, vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã trả cho Huỳnh hữu T xe mô tô biển số 86B1-607.70 và trả cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn V 01 xe mô tô biển số 86B1-565.56 nên không xem xét.

[7] Về phần dân sự: Bị cáo Huỳnh Hữu T đã bồi thường cho gia đình người bị hại Nguyễn Văn V số tiền 97.000.000 đồng, gia đình bị hại đã nhận tiền bồi thường và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Hữu T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Hữu T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng: điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên phạt: Bị cáo **Huỳnh Hữu T 15** (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính ngày bắt thi hành án.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Huỳnh Hữu T phải nộp **200.000đ** (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, báo cho họ biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận + huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Văn Lầy